



BẢN TIN

Tài nguyên nước

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CỤC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC



SỐ 07 2024



BỘ TN&MT: Công bố giá trị dòng chảy tối thiểu ở hạ lưu các đập, hồ chứa

Mới đây, Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) đã ban hành Quyết định số 2028/QĐ-BTNMT về việc công bố giá trị dòng chảy tối thiểu ở hạ lưu các đập, hồ chứa, của các công trình thủy lợi, thủy điện.

Theo đó, Bộ TN&MT Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục giá trị dòng chảy tối thiểu ở hạ lưu 736 đập, hồ chứa của 655 công trình thủy lợi, thủy điện. Cụ thể, công trình thủy điện: 686 đập, hồ chứa của 608 công trình. Công trình thủy lợi: 50 đập, hồ chứa của 47 công trình.

Quyết định cũng nêu, Cục Quản lý tài nguyên nước (Bộ TN&MT) có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc bảo đảm dòng chảy tối thiểu ở hạ lưu các đập, hồ chứa; xử lý vi phạm đối với hành vi không bảo đảm dòng chảy tối thiểu theo quy định. Định kỳ 6 tháng theo quy định rà soát, cập nhật, tổng hợp, trình Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố dòng chảy tối thiểu ở hạ lưu các đập, hồ chứa thuộc thẩm quyền cấp giấy

phép khai thác, sử dụng nước mặt của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Văn phòng Bộ TN&MT chủ trì, phối hợp với Cục Quản lý tài nguyên nước để đăng tải Quyết định này và tổ chức việc đăng tải, công bố dòng chảy tối thiểu đối với các đập, hồ chứa được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt tại các Quyết định tiếp theo lên Cổng thông tin điện tử của Bộ theo quy định của Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 154/QĐ-BTNMT ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố giá trị dòng chảy tối thiểu ở hạ lưu các đập, hồ chứa của các công trình thủy lợi, thủy điện. ❖

Nguồn: DWRM

Lấy ý kiến dự thảo Thông tư quy định kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước

Nhằm nhằm bảo đảm các quy định của Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 và Nghị định số 53/2024/NĐ-CP được triển khai đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng hoàn thiện dự thảo Thông tư quy định kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước. Hiện dự thảo Thông tư được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ và Cổng thông tin điện tử Bộ Tài nguyên và Môi trường để lấy ý kiến góp ý của các tổ chức chức cá nhân.

Luật Tài nguyên nước năm 2023 quy định hoạt động điều tra, khảo sát phục vụ lập hành lang bảo vệ nguồn nước là hoạt động điều tra cơ bản (Điều 9), khoản 4 Điều 29 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 quy định việc cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước được thực hiện theo hướng dẫn kỹ thuật của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Hiện nay, chưa có quy định kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước được cơ quan có thẩm quyền ban hành gây khó khăn cho công tác lập, thẩm định và triển khai thực hiện, do đó, để phù hợp với Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy phạm pháp luật cũng như thực tiễn yêu cầu của công tác quản lý tài nguyên nước trong giai đoạn hiện nay, việc xây dựng và ban hành Thông tư quy định kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước là rất cần thiết.

Mục đích xây dựng dự thảo Thông tư nhằm bảo đảm các quy định của Luật Tài nguyên nước, Nghị định số 53/2024/NĐ-CP được triển khai đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

Dự thảo Thông tư được xây dựng bám sát các quan điểm sau: Bảo đảm tuân thủ và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 79 Luật Tài nguyên nước và Điều 29 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP; Bảo đảm tính kế thừa, rõ ràng, cụ thể và minh bạch, dễ áp dụng, phù hợp đối với tình hình thực tế.

Theo đó, dự thảo Thông tư quy định kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước gồm 03 Chương, 29 điều, cụ thể bao gồm: Chương I. Quy định chung gồm 04 Điều; Chương II. Quy trình kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước, gồm 23 Điều; Chương III. Điều khoản thi hành, gồm 02 Điều.

Để hoàn thiện dự thảo Thông tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường rất mong nhận được ý kiến góp ý của các tổ chức, cá nhân.

Chi tiết nội dung dự thảo Thông tư xem tại đây:

<https://www.monre.gov.vn/VanBan/Pages/ChiTietVanBanDuThao.aspx?pid=1887>

Các ý kiến xin được góp ý tại đây:

<https://www.monre.gov.vn/VanBan/Pages/GopYVanBanDuThao.aspx?pid=1887>. ❖

Nguồn: DWRM



Nghiên cứu phương án vận hành linh hoạt các hồ chứa, đảm bảo khai thác hiệu quả tài nguyên nước trên lưu vực sông Hồng

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng, ngày 5/7, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh đã ký công văn số 4389/BTNMT-TNN gửi Tập đoàn điện lực Việt Nam về việc ý kiến đối với đề xuất phương án vận hành linh hoạt các hồ chứa trên lưu vực sông Hồng.

Công văn nêu, Bộ Tài nguyên và Môi trường nhận được đề nghị của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) về đề xuất “Phương án vận hành linh hoạt hồ chứa đảm bảo vận hành an toàn hạ du và khai thác hiệu quả tài nguyên nước trên cơ sở năng lực dự báo khí tượng, thủy văn trên lưu vực sông Hồng” tại Tờ trình số 3134/TTr-EVN ngày 03/6/2024, trong đó EVN đề nghị điều chỉnh 02 nội dung trong mùa lũ của Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Hồng đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 740/QĐ-TTg ngày 17/6/2019 (sau đây gọi là Quy trình 740) gồm: phân kỳ thời kỳ vận hành mùa lũ và thay đổi dung tích phòng lũ theo hướng điều chỉnh tăng mực nước cao nhất trước lũ (MNTL), bổ sung mực nước đón lũ (MNĐL) đối với các hồ chứa được quy định dung tích phòng lũ trong Quy trình 740.

Để có đầy đủ căn cứ trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc điều chỉnh Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Hồng - Thái Bình, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 3623/BTNMT-TNN ngày 05/6/2024 gửi lấy ý kiến các Bộ ngành, đơn vị, địa phương có liên quan đối với đề xuất phương án nêu trên. Trên cơ sở ý kiến góp ý, Bộ Tài nguyên và Môi trường thấy rằng còn nhiều ý kiến không thống nhất hoặc có ý kiến đề nghị sửa đổi, bổ sung với phương án đề xuất của EVN, cụ thể như sau:

Một là, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho rằng việc đề xuất điều chỉnh thời kỳ lũ chính vụ là không phù hợp. Đồng thời, không đồng ý về phương thức vận hành linh hoạt đối với các hồ chứa do không đảm bảo phân dung tích phòng lũ theo quy định của pháp luật (tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 04/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ thực hiện bãi bỏ việc sử dụng các khu phân lũ, làm chậm lũ thuộc hệ thống sông Hồng đã quy định: “Dành dung tích phòng lũ của các hồ để điều tiết, cắt giảm lũ cho hạ du: hồ Sơn La và hồ Hòa Bình trên sông Đà là 7 tỷ m³, hồ Tuyên Quang là 1 tỷ m³, hồ Thác Bà là 450 triệu m³”.

Hai là, Bộ Công Thương đề nghị đánh giá chi tiết việc thực hiện Quy trình 740; phối hợp với Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia đánh giá tính chính xác và chất lượng trong công tác dự báo những năm gần đây; bổ sung đánh giá tác động của việc xây các nhà máy thủy điện, hồ chứa phía



Trung Quốc ảnh hưởng đến lưu lượng nước về hằng năm để làm cơ sở tính toán, đề xuất.

Ba là, một số địa phương cũng đề nghị EVN cần phải rà soát nghiên cứu phương án đề xuất để đảm bảo phù hợp với các tiêu chuẩn phòng, chống lũ, các yêu cầu kỹ thuật liên quan khác theo quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai, không gia tăng dòng chảy đột biến về hạ du, đảm bảo an toàn đến tính mạng và tài sản của người dân phía hạ du.

Bên cạnh đó, Bộ Tài nguyên và Môi trường thấy rằng, nội dung đề xuất chưa làm rõ được tính khả thi của phương án đưa mực nước hồ từ MNTL về MNĐL và việc tính toán lựa chọn MNTL và nội dung điều khoản quy định vận hành chưa làm rõ được thời gian vận hành hạ mực nước hồ để đảm bảo an toàn cho hạ du, còn mâu thuẫn giữa quy định về việc mực nước được phép cắt lũ và MNTL (như trước ngày 26/6 là thời kỳ cắt lũ tiểu mãn, theo quy định của dự thảo Quy trình đề xuất sửa đổi, hồ Sơn La chỉ được sử dụng dung tích đến cao trình 205m, tuy nhiên lại quy định MNTL của hồ Sơn La trong thời kỳ này là 207m).

Vi vậy, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị Tập đoàn điện lực Việt Nam nghiên cứu, tính toán kỹ lưỡng, đề xuất lại phương án vận hành linh hoạt các hồ chứa trên lưu vực sông Hồng để đảm bảo tính khả thi, phù hợp với thực tiễn, tuân thủ các quy định của pháp luật, khai thác hiệu quả tài nguyên nước và đảm bảo an toàn phòng lũ cho hạ du. Trong thời gian phương án đề xuất nêu trên chưa được phê duyệt, đề nghị Tập đoàn Điện lực Việt Nam chỉ đạo các chủ hồ nghiêm túc vận hành điều tiết nước theo đúng các quy định của Quy trình 740. ❖

Nguồn: DWRM



Triển khai các quy định của Luật Tài nguyên nước liên quan đến lĩnh vực thủy lợi

Ngày 15/7, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nguyễn Hoàng Hiệp đã ký ban hành văn bản số 5005/BNN-TL gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc triển khai thực hiện các quy định pháp luật về tài nguyên nước liên quan đến lĩnh vực thủy lợi.

Công văn nêu rõ, căn cứ Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, gồm: Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; và Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 02/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 274/QĐ-TTg Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các tổ chức khai thác công trình thủy lợi và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện một số nhiệm vụ như sau:

Một là, tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật liên quan đến lĩnh vực thủy lợi.

Hai là, Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì rà soát, tham mưu cho UBND cấp tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện các nội dung liên quan đến pháp luật về tài nguyên nước của lĩnh vực thủy lợi thuộc thẩm quyền của địa phương, đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật khác có liên quan.

Ba là, căn cứ kịch bản nguồn nước và các yêu cầu quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, lập kế hoạch khai thác, sử dụng tài nguyên nước (theo quy định tại khoản 6 Điều 35 Luật Tài nguyên nước và Điều 43 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP); Chỉ đạo việc điều hòa, phân phối tài nguyên nước khi xảy ra hạn hán, thiếu nước trong hệ thống công trình thủy lợi theo quy định pháp luật về thủy lợi (theo quy định tại Điều 36 Luật Tài nguyên nước).

Bốn là, Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát, đôn đốc các tổ chức khai thác công trình thủy lợi thực hiện việc đăng ký hoặc cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước theo quy định của Luật Tài nguyên nước và Nghị định số 54/2024/NĐ-CP. Đối với các công trình thủy lợi đã xây dựng và khai thác trước ngày 01 tháng 01 năm 2013 mà chưa được đăng ký, cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước thì phải hoàn thành thủ tục đăng ký, cấp phép khai thác tài nguyên nước theo quy định của Luật Tài nguyên nước năm 2023 chậm nhất là ngày 30 tháng 6 năm 2027 (khoản 6 Điều 86 Luật Tài nguyên nước).



Hiện nay, Luật Tài nguyên nước năm 2023 đã bãi bỏ quy định về điều kiện năng lực đối với đơn vị tư vấn lập đề án, báo cáo tài nguyên nước thuộc ngành, nghề kinh doanh có điều kiện của Phụ lục IV ban hành kèm theo Luật Đầu tư. Do đó, tổ chức khai thác công trình thủy lợi có thể tự lập đề án khai thác tài nguyên nước theo quy định của Nghị định số 54/2024/NĐ-CP.

Năm là, Sở Nông nghiệp và PTNT, các tổ chức khai thác công trình thủy lợi báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo kế hoạch, đầu tư lắp đặt thiết bị quan trắc, giám sát tài nguyên nước và kết nối, truyền số liệu, thực hiện việc quan trắc tự động, liên tục để giám sát trực tuyến các thông số theo quy định của Nghị định số 53/2024/NĐ-CP trước ngày 01/7/2027 đối với công trình xây dựng trước ngày 01/01/2013 và hoàn thành trước ngày 31/12/2025 đối với công trình xây dựng từ ngày 01/01/2013 đến trước ngày 01/7/2024. Trong thời gian chưa hoàn thành việc lắp đặt thiết bị, kết nối, truyền số liệu để thực hiện việc giám sát trực tuyến thì đề nghị tổ chức, cá nhân có công trình khai thác tài nguyên nước phải thực hiện việc cập nhật số liệu giám sát định kỳ đối với các thông số quy định tại khoản 1 Điều 90 của Nghị định số 53/2024/NĐ-CP.

Trong quá trình triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị UBND tỉnh phản ánh về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Cục Thủy lợi) hoặc Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Cục Quản lý tài nguyên nước) để xem xét, hướng dẫn. ❖

Nguồn: DWRM



Triển khai các quy định của Luật Tài nguyên nước về lĩnh vực sản xuất, cung cấp nước sạch

Ngày 29/7/2024, Bộ Xây dựng đã có văn bản số 4239/BXD-HTKT đề nghị UBND các tỉnh, thành phố triển khai thực hiện các quy định của Luật Tài nguyên nước liên quan đến lĩnh vực sản xuất, cung cấp nước sạch.

Theo đó, căn cứ các quy định của Luật tài nguyên nước số 28/2023/QH15 ngày 27/11/2023 (Luật tài nguyên nước 2023) và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật tài nguyên nước của Chính phủ tại Nghị định số 53/2024/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 54/2024/NĐ-CP quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 274/QĐ-BTNMT ngày 2/4/2024, Bộ Xây dựng đề nghị UBND các tỉnh, thành phố chỉ đạo triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm liên quan đến lĩnh vực “sản xuất, cung cấp nước sạch” như sau:

Một là, tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật liên quan đến lĩnh vực sản xuất, cung cấp nước sạch.

Hai là, căn cứ kịch bản nguồn nước và các yêu cầu quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên nước chỉ đạo việc lập kế hoạch khai thác tài nguyên nước cấp cho sinh hoạt phù hợp với kịch bản nguồn nước; chỉ đạo việc điều hòa, phân phối tài nguyên nước khi xảy ra hạn hán, thiếu nước hoặc sự cố ô nhiễm nguồn nước nghiêm trọng và thực hiện các biện pháp khẩn cấp để đảm bảo chất lượng, lưu lượng nước sinh hoạt tối thiểu cung cấp cho người dân và các nhu cầu sử dụng nước thiết yếu khác (quy định tại các Điều 35, 36, 43 Luật Tài nguyên nước 2023).

Ba là, nghiên cứu, đề xuất công



trình cấp nước sinh hoạt đặc biệt quan trọng cần phải bảo vệ liên quan đến an toàn, an sinh xã hội, lợi ích cộng đồng và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và gửi về Bộ Xây dựng để tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục công trình cấp nước sinh hoạt đặc biệt quan trọng (quy định tại Điều 26 Luật Tài nguyên nước 2023).

Bốn là, chỉ đạo các sở, ngành liên quan và tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động cấp nước trên địa bàn tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật để đảm bảo cấp nước an toàn, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, giảm tỷ lệ thất thoát nước; thực hiện công tác bảo vệ, phòng ngừa các nguy cơ gây ô nhiễm trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt, xử lý kịp thời các sự cố, vi phạm gây ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt; lập, thực hiện kế hoạch bảo đảm cấp nước an toàn, quản lý rủi ro (xây dựng quy trình và tổ chức thực hiện diễn tập nhằm sẵn sàng ứng phó khi xảy ra sự cố ô nhiễm nguồn nước gây mất an ninh, an toàn cấp nước), nghiên

cứu giải pháp dự phòng nguồn nước, tăng cường kết nối giữa các nhà máy nước, mạng lưới cấp nước và bố trí quỹ đất cho công trình trữ nước trên hệ thống cấp nước tại khu vực thường xuyên xảy ra hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn nhằm đảm bảo nguồn nước cho mục đích sinh hoạt; thực hiện quan trắc, giám sát trực tuyến về chất lượng nguồn nước khai thác, chỉ số cấp nước và chất lượng nước sạch của hệ thống cấp nước (quy định tại Điều 26, 43 Luật Tài nguyên nước 2023).

Năm là, tuyên truyền, hướng dẫn người dân bảo vệ nguồn nước, công trình cấp nước; sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, đặc biệt là trong giai đoạn cao điểm mùa khô, hạn hán, xâm nhập mặn.

Công văn cũng nêu, trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ Xây dựng hoặc Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, hướng dẫn theo quy định của pháp luật. ❖

Nguồn: DWRM



BỘ TN&MT: Tổ chức hội nghị chuyên đề hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước 2023 và nghiên cứu thực tế tại Công ty cổ phần nước mặt sông Đuống

Ngày 13/7, tại huyện Gia Lâm, Tp. Hà Nội, Cục Quản lý tài nguyên nước đã phối hợp với Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) tổ chức Hội nghị chuyên đề về tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước 2023 và nghiên cứu thực tế mô hình khai thác và cung cấp nước sạch tại Công ty CP nước mặt sông Đuống.



Ông Lê Vũ Tuấn Anh - Chánh Thanh tra Bộ TN&MT giới thiệu chương trình làm việc của Đoàn công tác



Quang cảnh Hội nghị

Tham dự Hội nghị có ông Châu Trần Vĩnh, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước; ông Lê Vũ Tuấn Anh, Chánh Thanh tra Bộ TN&MT; các Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước: Nguyễn Minh Khuyến, Ngô Mạnh Hà, Nguyễn Hồng Hiếu; đại diện các đơn vị trực thuộc Cục Quản lý tài nguyên nước và Thanh tra Bộ TN&MT.

Đón và làm việc với đoàn công tác về phía Công ty cổ phần nước mặt sông Đuống có ông Bùi Quang Huy, Phó Tổng giám đốc Công ty; cùng đại diện lãnh đạo, cán bộ các phòng, bộ phận trực thuộc Công ty cổ phần nước mặt sông Đuống.

Tại Hội nghị, ông Nguyễn Xuân Anh – Trưởng phòng Giám sát và Xử lý sau thanh tra, Thanh tra Bộ TN&MT đã phổ biến, trao đổi về những nội dung cần lưu ý trong công tác thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực tài nguyên nước được quy định trong Luật Tài nguyên nước 2023 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Trong đó, đã phổ biến cụ thể một số quy định của Thông tư số 04/2024/TT-BTNMT quy định việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước và thẩm định, nghiệm thu kết quả hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước.

Bên cạnh đó, ông Nguyễn Xuân Anh cũng phổ biến các nội dung thanh tra, kiểm tra lĩnh vực tài nguyên nước đối với UBND cấp tỉnh, bao gồm: Việc ban hành theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước; việc cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại, chấp thuận trả lại, tạm dừng, đình chỉ, thu hồi giấy phép khai thác tài nguyên nước, giấy phép thăm dò nước dưới đất và kê khai, đăng ký khai thác, sử dụng tài nguyên nước; điều kiện cấp giấy phép; việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

Cùng với đó, phổ biến các nội dung thanh tra, kiểm tra lĩnh

vực tài nguyên nước đối với tổ chức, cá nhân khai thác sử dụng tài nguyên nước, bao gồm: Việc tuân thủ theo nội dung Giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước đã được cấp; và các vi phạm khác.

Hội nghị cũng đã nghe bà Nguyễn Lan Anh - Trưởng phòng Thanh tra tài nguyên và môi trường Miền Bắc, Thanh tra Bộ TN&MT trình bày hướng dẫn trình tự, nội dung của 01 cuộc thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật các lĩnh vực: đất đai, môi trường và tài nguyên nước, thí điểm là Nhà máy nước mặt sông Đuống với trình tự thực hiện từ chuẩn bị nội dung thanh tra; thực hiện thanh tra hiện trường; và kết thúc thanh tra.

Tại Hội nghị, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh cũng trao đổi, giải đáp các câu hỏi; nhấn mạnh một số mốc thời gian, các công việc mà các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nước phải hoàn thiện theo Luật tài nguyên nước 2023 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật.

Trước đó, trong khuôn khổ chương trình Hội nghị, đoàn công tác của Cục Quản lý tài nguyên nước và Thanh tra Bộ TN&MT đã đi tham quan thực tế các công trình khai thác và xử lý nước sạch của Công ty cổ phần nước mặt sông Đuống, bao gồm: Khu vực Công trình thu và Trạm bơm nước thô; Khu vực Hồ sơ lắng và Trạm bơm dâng; Khu vực Nhà điều hành – SCADA; Khu vực Công trình xử lý chính;...

Đoàn công tác cũng nghe ông Bùi Quang Huy, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần nước mặt sông Đuống giới thiệu mô hình khai thác và cung cấp nước sạch tại Nhà máy nước mặt sông Đuống; xem video giới thiệu tổng quan Dự án Nhà máy nước mặt sông Đuống. ❖



Tham vấn lập Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Ba thời kỳ 2021-2030

Ngày 15/7, tại Tp. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, Cục Quản lý tài nguyên nước đã tổ chức Hội thảo tham luận lập Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Ba thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050. Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh chủ trì Hội thảo.

Phát biểu tại Hội nghị, Hội thảo được tổ chức nhằm đánh giá đầy đủ, toàn diện các vấn đề về quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước lưu vực sông Ba; đồng thời, lấy ý kiến các địa phương và các cơ quan, tổ chức liên quan về giải pháp, phương hướng giải quyết các vấn đề về tài nguyên nước trên lưu vực Sông Ba.

Tại Hội thảo, giới thiệu chung về khung quy hoạch tài nguyên nước lưu vực sông Ba và các quan điểm, định hướng trong quy hoạch, ông Lương Quang Phục - Phó Giám đốc Trung tâm Thẩm định và Kiểm định tài nguyên nước cho biết, lưu vực sông Ba là một trong 9 lưu vực sông lớn ở Việt Nam, thuộc địa phận của các tỉnh: Gia Lai, Đắk Lắk, Phú Yên và một phần nhỏ thuộc Bình Định. Với diện tích lưu vực là 13.417 km², lưu vực sông Ba có tiềm năng rất lớn về nông lâm nghiệp, thủy sản với hơn 40km bờ biển nơi cửa ra của sông Ba là điều kiện để phát triển đánh bắt thủy hải sản xa bờ. Ngoài ra, Lưu vực còn có nguồn thủy năng khá lớn, có nhiều vị trí xây dựng thủy điện vừa và lớn. Hiện tại, phần lớn nước sử dụng lấy từ nguồn nước mặt các sông hồ. Nước dưới đất sử dụng còn ít so với nguồn nước mặt, chủ yếu cho sinh hoạt và một phần để tưới cho cây công nghiệp như cà phê ở trung thượng du lưu vực.

Ông Lương Quang Phục cũng cho biết, cũng như nhiều lưu vực sông khác tại Việt Nam, Lưu vực sông Ba đang phải đối mặt với nhiều thách thức liên quan đến nguồn nước như các vấn đề mâu thuẫn trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước; vấn đề ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thiên tai; vấn đề quản lý tài nguyên nước;...

Phát biểu tại Hội thảo, Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Ngô Mạnh Hà cho biết, để có cơ sở triển khai



Quang cảnh Hội thảo

Lập quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Ba đúng trọng tâm và hiệu quả, nhằm giải quyết tổng thể các vấn đề nêu trên, cần thiết thực hiện lập Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Ba thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Trên cơ sở đó, làm cơ sở điều chỉnh và định hướng cho công tác quản lý khai thác, sử dụng nước và bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trên lưu vực sông Ba trong điều kiện biến đổi khí hậu, nước biển dâng, đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong khu vực.

Theo đó, Quy hoạch tổng hợp tài nguyên nước lưu vực sông Ba được lập bảo đảm theo các nguyên tắc như sau: Bảo đảm tính toàn diện của nước mặt với nước dưới đất, khai thác, sử dụng tài nguyên nước với bảo vệ, phát triển nguồn nước, phòng, chống và khắc phục tác hại do nước gây ra; Bảo đảm phân bổ hài hòa lợi ích sử dụng nước giữa các địa phương, các ngành, lĩnh vực, giữa thượng lưu và hạ lưu; bảo đảm an ninh nguồn nước; Bảo đảm là cơ sở cho việc lập các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành khác có nội dung khai thác, sử dụng tài nguyên nước, kế hoạch quản lý chất lượng môi trường nước mặt, kế hoạch

bảo vệ nước dưới đất và điều hòa, phân phối tài nguyên nước;...

Tại Hội thảo, đại diện các Sở, ngành, chuyên gia đã phát biểu ý kiến, thảo luận làm rõ các vấn đề mà lưu vực sông Ba đang gặp phải và đề xuất giải pháp để có thể đưa vào trong Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Ba thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhằm đảm bảo các yêu cầu về quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả và phân bổ hài hòa lợi ích sử dụng nước giữa các địa phương, giữa vùng thượng lưu và hạ lưu trong thời kỳ quy hoạch.

Phát biểu kết luận Hội thảo, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh ghi nhận và đánh giá cao các ý kiến phát biểu tại hội thảo. Cục trưởng Châu Trần Vĩnh cũng mong muốn các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý và các cơ quan, tổ chức liên quan tiếp tục có những ý kiến đóng góp chuyên sâu đối với các nội dung tại dự thảo để Cục hoàn thiện Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Ba thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 phù hợp với thực tế và giải quyết dứt điểm tất cả các vấn đề tồn tại của lưu vực sông này trong thời gian qua cũng như dưới tác động của biến đổi khí hậu trong thời gian tới. ❖

Nguồn: DWRM

Bản tin tài nguyên nước [7]



Nghị định số 36/2020/NĐ-CP: Nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật về tài nguyên nước

Theo báo cáo của Cục Quản lý tài nguyên nước, sau hơn 4 năm triển khai thực hiện Nghị định 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản và Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ, sau đây gọi chung là Nghị định số 36/2020/NĐ-CP), việc chấp hành quy định của Nghị định và nhận thức của các cấp, các ngành, các tổ chức và cá nhân đã có nhiều chuyển biến tích cực, từng bước nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng và bảo vệ nguồn nước, đáp ứng nhu cầu về nguồn nước phục vụ nhu cầu sinh hoạt của nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội.

Bảo đảm hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật về tài nguyên nước

Ngay sau khi được Chính phủ ban hành, Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) đã đăng tải, tuyên truyền rộng rãi về nội dung của các Nghị định nêu trên trên Cổng thông tin điện tử Bộ TN&MT, Báo TN&MT, Tạp chí TN&MT và trên các phương tiện thông tin đại chúng khác.

Cùng với đó, việc tuyên truyền, triển khai, giải quyết một số vướng mắc khi triển khai Nghị định số 36/2020/NĐ-CP đã được Bộ TN&MT lồng ghép trong công tác tập huấn công tác thanh tra, kiểm tra của Bộ vào các năm 2023 và 2024. Cụ thể, Bộ TN&MT đã ban hành kế hoạch tổ chức Hội nghị hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra; tập huấn, hướng dẫn về công tác thanh tra, kiểm tra của ngành TN&MT tại Bình Định vào tháng 7/2023 và Kế hoạch tổ chức Hội nghị hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra; tập huấn, hướng dẫn về công tác thanh tra, kiểm tra của ngành TN&MT tại thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên trong tháng 3/2024.

Việc phổ biến rộng rãi Nghị định số 36/2020/NĐ-CP và Nghị định 04/2022/NĐ-CP đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm hành chính, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong việc tổ chức thực hiện, áp dụng pháp luật; bảo đảm hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật về tài nguyên nước, bảo vệ lợi ích



Hầu hết các công trình khai thác, sử dụng nước đã thực hiện lắp đặt thiết bị quan trắc, giám sát tài nguyên nước theo quy định tại Thông tư số 17/2021/TT BTNMT

của Nhà nước và quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức có liên quan.

Để triển khai thực hiện Nghị định nêu trên, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành, các cấp chính quyền địa phương nghiên cứu, quán triệt và tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trên các phương tiện truyền thông và các hình thức phù hợp khác để bảo đảm thực hiện nghiêm các quy định của Nghị định thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng để mọi tổ chức, doanh nghiệp, người dân hiểu, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, tích cực phối hợp trong việc phát hiện, tố giác, xử lý các vi phạm về quản lý, bảo vệ tài nguyên nước và khoáng sản trên địa bàn đồng thời làm cơ sở cho các cơ quan chuyên môn, tổ chức,

đơn vị có chức năng thanh tra, kiểm tra thực hiện theo thẩm quyền áp dụng xử phạt.

Tính đến nay, theo thống kê trên toàn quốc đã có khoảng 2.280 hội nghị, hội thảo, đợt tập huấn. Trong đó, các địa phương tổ chức được nhiều hội nghị, hội thảo, đợt tập huấn có thể kể đến là: Tiền Giang 1.596 cuộc; Bến Tre 533 cuộc; Thành phố Hồ Chí Minh 283 cuộc; Vĩnh Phúc 246 cuộc; Tây Ninh 133 cuộc; Vĩnh Long 115 cuộc và Hà Giang 82 cuộc; còn lại 42 địa phương khác có số cuộc tổ chức dao động từ 01 đến 30, phổ biến là 05 cuộc.

Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện tuyên truyền, phổ biến tới toàn thể công



chức, viên chức cấp huyện, cấp xã và các tổ chức, cá nhân có tham gia các hoạt động của ngành tài nguyên và môi trường về các quy định của pháp luật về tài nguyên nước lồng ghép Nghị định xử phạt vi phạm hành chính đối với các lĩnh vực của ngành nói chung và xử lý vi phạm hành chính về tài nguyên nước tại Nghị định số 36/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 04/2022/NĐ-CP). Sở Tài nguyên và Môi trường cử công chức phối hợp Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính. Phối hợp với các sở ngành, UBND các quận, huyện, UBND các xã, phường tổ chức hoạt động phổ biến, tuyên truyền, tập huấn kịp thời, đầy đủ đến các đơn vị, tổ chức thuộc phạm vi quản lý UBND các quận, huyện.

Công tác phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật về tài nguyên nước đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đồng bộ, kịp thời; ý thức chấp hành pháp luật tài nguyên nước của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước không ngừng được nâng lên. Nguồn tài nguyên nước đã được các cấp, các ngành quan tâm, quản lý, bảo vệ, khai thác sử dụng đúng mục đích, ngày càng hiệu quả và thiết thực. Hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước đã được quản lý chặt chẽ theo đúng các quy định của pháp luật; các hoạt động khai thác, sử dụng nước trái phép đã được xử lý nghiêm.

Nâng cao ý thức tuân thủ quy định của giấy phép khai thác, sử dụng nước

Để triển khai Nghị định số 36/2020/NĐ-CP, ngày 04/5/2020 Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 2378/BTNMT-TNN gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc triển khai thực hiện Nghị định số 36/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

Hàng năm, Cục Quản lý tài nguyên nước đã có hàng trăm văn bản hướng dẫn các chủ giấy phép thực hiện các quy định pháp luật về tài nguyên nước; văn bản đôn đốc các chủ giấy phép về việc tuân thủ các quy định về khai thác, sử dụng tài nguyên nước: hiệu lực giấy phép; nộp báo cáo khai thác, sử dụng nước hằng năm; về lắp đặt thiết bị quan trắc, giám sát; về tuân dòng chảy tối thiểu; về khai thác, sử dụng nước vượt lưu lượng... Bên cạnh đó, Cục cũng tham mưu trình Bộ ban hành nhiều văn bản đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương thực hiện chức năng quản lý theo phạm vi được phân công.

Tại các địa phương, hầu hết các tỉnh, thành phố đã ban hành các văn bản đôn đốc các tổ chức khai thác, sử dụng tài nguyên nước tuân thủ các quy định của pháp luật về tài nguyên nước và trích các quy định về xử lý vi phạm hành chính về tài nguyên nước tại Nghị định số 36/2020/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 04/2022/NĐ-CP) trong lĩnh vực tài nguyên nước để các đơn vị biết, thực hiện. Ngoài ra, còn ban hành các loại văn bản để đôn đốc thực hiện việc đăng ký, đề nghị cấp phép khai, sử dụng tài nguyên nước; đôn đốc lắp đặt thiết bị quan trắc, giám sát tài nguyên nước theo quy định tại Thông tư số 17/2021/TT BTNMT...

Tính đến thời điểm hiện tại, theo thống kê của 53 địa phương trên toàn quốc đã có khoảng 182 văn bản được ban hành để hướng dẫn triển khai Nghị định số 36/2020/NĐ-CP và số 04/2022/NĐ-CP. Trong đó, các địa phương tổ chức ban hành từ 10 văn bản có thể kể đến là: Lai Châu 29 văn bản; Bến Tre 28 văn bản; Nam Định và Tiền Giang 20 văn bản; Trà Vinh 15 văn bản; Tây Ninh 14 văn bản; Hải Phòng 11 văn bản và các tỉnh Điện Biên, Sơn La, Vĩnh Long 10 văn bản; có 38 địa phương khác có số văn bản dao động từ 01 đến 07 văn bản, phổ biến là 02 văn bản.

Về cơ bản, ở cấp trung ương, các

công trình khai thác, sử dụng nước thuộc đối tượng phải thực hiện cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước đều đã làm thủ tục cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp mới giấy phép.

Ở địa phương, hầu hết chủ các công trình khai thác, sử dụng nước đã được cấp phép đều có ý thức tuân thủ quy định của giấy phép khai thác, sử dụng nước.

Bên cạnh đạt được kết quả đáng kể nêu trên, việc triển khai Nghị định 36/2020/NĐ-CP cũng còn một số khó khăn, vướng mắc như sau:

Một là, khối lượng nhiệm vụ chuyên môn về công tác quản lý về tài nguyên nước rất lớn, phạm vi rộng.

Hai là, công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm ngày càng đòi hỏi tính kịp thời, chính xác và chất lượng; trong khi đó biên chế công chức làm công tác quản lý về tài nguyên nước còn thiếu và còn hạn chế về nghiệp vụ chuyên môn (hiện cấp tỉnh có 02 chỉ tiêu biên chế; cấp huyện, xã chưa có chỉ tiêu biên chế, phân công cán bộ kiêm nhiệm, hầu hết không có chuyên môn về tài nguyên nước và không được đào tạo sâu về nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra), dẫn tới khi phát hiện, thiết lập hồ sơ thực hiện xử lý vi phạm hành chính còn bộc lộ nhiều hạn chế và không thực hiện được theo tiến độ thời gian yêu cầu.

Bên cạnh đó, trong hoạt động thanh tra, kiểm tra về tài nguyên nước hiện nay còn thiếu các tài liệu hướng dẫn, quy trình hướng dẫn kỹ thuật thanh tra chuyên ngành cho các đối tượng, ngành nghề khác nhau; Thiếu dữ liệu môi trường nền và chưa có cơ sở dữ liệu về đối tượng thanh tra phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về tài nguyên nước. Do đó, trên thực tế công tác thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực tài nguyên nước còn gặp nhiều khó khăn, làm giảm hiệu quả của công tác thi hành xử lý vi phạm hành chính về tài nguyên nước;... ❖



Sơn La: Đề xuất tháo gỡ một số vướng mắc về xử phạt vi phạm lĩnh vực tài nguyên nước

Sau 4 năm thực hiện Nghị định 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 và Nghị định 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ trong lĩnh vực tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Sơn La, đã góp phần ngăn ngừa, giảm thiểu các vi phạm pháp luật về tài nguyên nước. Nhận thức của các tổ chức, cá nhân trong chấp hành pháp luật về quản lý, khai thác hiệu quả nguồn nước đã có nhiều chuyển biến tích cực.

Theo lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La, từ năm 2020 đến nay, UBND tỉnh đã ban hành 12 Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, trong đó có nội dung triển khai 2 Nghị định trên; cùng nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện công tác xử lý vi phạm hành chính nói chung, xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực tài nguyên nước nói riêng.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành 4 Kế hoạch tuyên truyền, hướng dẫn nghiệp vụ chuyên sâu về xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực tài nguyên và môi trường, trong đó có triển khai các nội dung của 2 Nghị định cho 650 lượt đại biểu là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại UBND các huyện, các xã, thị trấn trên địa bàn.

Thông qua việc phổ biến, tuyên truyền, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân được nâng cao; bước đầu tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài nguyên nước; từng bước giảm số vụ việc, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật tài nguyên nước, góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Trong công tác thanh, kiểm tra, các cơ quan, đơn vị trên toàn tỉnh đã tổ chức 87 cuộc thanh, kiểm tra lĩnh vực tài nguyên nước với 88 đối tượng. Qua đó, phát hiện 49 hành vi vi phạm, tổng tiền xử phạt vi phạm hành chính hơn 2,5 tỷ đồng. Buộc thực hiện các biện pháp khắc phục gồm trám lấp giếng; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, tỉnh Sơn La còn gặp một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai xử phạt vi phạm lĩnh vực tài nguyên nước.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định 36, quy định về hành vi khai thác, sử dụng tài nguyên nước vượt quá lưu lượng quy định trong giấy phép mà không có hành vi vượt quá công suất. Như vậy, nếu áp dụng theo lưu lượng trong giấy phép thì không phù hợp với quy định tại Điều 9. Nếu áp dụng theo công suất lắp máy thì không phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 10.

Mặt khác, các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh Sơn La đều phát điện theo giờ cao điểm/thấp điểm và mỗi thời điểm phát với công suất khác nhau nên việc tính toán công suất vận hành vượt quy định là rất phức tạp.

Đồng thời, việc xử phạt vi phạm hành chính (nếu có) với



Sơn La tăng cường kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm nguồn nước, nhất là từ hoạt động sản xuất, kinh doanh.

hành vi vận hành vượt lưu lượng/công suất tại giấy phép sẽ phải thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là "buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm quy định tại Điều 9".

Song, tại 2 Nghị định, chỉ đưa ra công thức tính số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm trong hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước mà không hướng dẫn chi tiết chi phí trực tiếp để khai thác, sử dụng tài nguyên nước gồm những chi phí nào, dẫn đến khó khăn trong quá trình tính toán số lợi bất hợp pháp khi xử phạt vi phạm hành chính;...

Để triển khai thực hiện khi Nghị định sửa đổi, bổ sung ban hành đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả, tỉnh Sơn La kiến nghị Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung trường hợp khai thác, sử dụng tài nguyên nước cho mục đích phát điện, quy định đối với công suất lắp máy để đảm bảo đủ cơ sở xử lý vi phạm với trường hợp khai thác, sử dụng tài nguyên nước cho mục đích phát điện vượt quá công suất máy lắp.

Điều chỉnh, bổ sung thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước cho công chức cấp xã đang thi hành công vụ. Tăng thẩm quyền xử phạt của lực lượng Công an để đảm bảo phù hợp với tổ chức bộ máy của Công an 4 cấp hiện nay.

Bổ sung biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại khoản 3, khoản 5 Điều 10, quy định về buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp do thực hiện hành vi vi phạm hành chính trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước vượt quá công suất. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)



Thái Bình: Tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến Luật Tài nguyên nước 2023 và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật

Ngày 05/7/2024, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình đã tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật.

Tham dự Hội nghị có đồng chí Nguyễn Minh Khuyến - Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước (Bộ Tài nguyên và Môi trường), các báo cáo viên thuộc các phòng chuyên môn trực thuộc Cục Quản lý tài nguyên nước; cùng đại diện các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh Thái Bình: đại diện lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ngành liên quan; lãnh đạo Sở và các phòng chuyên môn Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND huyện, thành phố; các hiệp, hội nước sạch và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Tại Hội nghị, các đại biểu đã nghe đồng chí Nguyễn Thị Phương và đồng chí Trần Thị Thu Hằng - Phó Trưởng phòng phòng Lưu vực sông Hồng - Thái Bình thuộc Cục Quản lý tài nguyên nước (Bộ Tài nguyên và Môi trường) phổ biến, giới thiệu những điểm mới của Luật Tài nguyên nước năm 2023; Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Thông tư số 04/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc kiểm tra chấp hành pháp luật về tài nguyên nước và thẩm định, nghiệm thu kết quả hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước; Thông tư số 05/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc di chuyển, thay đổi vị trí, giải thể trạm quan trắc tài nguyên nước dưới đất.

Luật Tài nguyên nước năm 2023, gồm 10 Chương, 86 Điều, quy định về quản lý, bảo vệ, điều hòa, phân phối, phục hồi, phát triển, khai thác, sử dụng tài nguyên nước; phòng, chống và khắc phục tác hại do nước gây ra thuộc lãnh thổ nước Việt Nam. Luật đã thể chế hóa được quan điểm, chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước về quản lý, bảo vệ tài nguyên nước thông qua bốn nhóm chính sách quan trọng, gồm: Bảo đảm an ninh nguồn nước; xã hội hóa ngành nước; kinh tế tài nguyên nước; bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống tác hại do nước gây ra.

Để Luật đi vào cuộc sống, trong tháng 5/2024, Chính phủ đã liên tiếp ban hành 2 Nghị định hướng dẫn quan trọng. Đó là Nghị định số 53/2024/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước và Nghị định số



Bà Nguyễn Thị Phương - Phó Trưởng phòng phòng Lưu vực sông Hồng - Thái Bình phổ biến, giới thiệu những điểm mới của Luật Tài nguyên nước năm 2023

54/2024/NĐ-CP quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. Đồng thời, Bộ TN&MT ban hành 3 Thông tư quy định chi tiết thi hành Luật (Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Thông tư số 04/2024/TT-BTNMT quy định việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước và thẩm định, nghiệm thu kết quả hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước; Thông tư số 05/2024/TT-BTNMT quy định việc di chuyển, thay đổi vị trí, giải thể trạm quan trắc tài nguyên nước dưới đất).

Với những cố gắng, nỗ lực rất lớn của Bộ TN&MT, đến nay, Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước mới đã được hoàn thiện đúng tiến độ, chất lượng, là một trong những Hệ thống pháp luật chuyên ngành được triển khai xây dựng, hoàn thiện một cách đồng bộ, bảo đảm thể chế hóa quan điểm, chủ trương, chính sách mới của Đảng và đặc biệt là Luật Tài nguyên nước, 2 Nghị định hướng dẫn thi hành Luật, 3 Thông tư. Các văn bản này sẽ được triển khai đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả trong thực tế và cùng hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/7/2024.

Để triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước, Bộ TN&MT cũng đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tài nguyên nước trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đồng thời, ngay khi các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật được ban hành, Bộ TN&MT đã có 3 văn bản gửi các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị phổ biến văn bản cũng như sẵn sàng triển khai khi các văn bản có hiệu lực thi hành. ❖

Nguồn: DWRM

Bản tin tài nguyên nước [11]



KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT TÀI NGUYÊN NƯỚC 2023 TẠI CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ

Bà Rịa – Vũng Tàu

Thực hiện Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 02/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15, UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã ban hành Quyết định số 1691/QĐ-UBND về Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 trên địa bàn tỉnh.

Theo Kế hoạch, Bà Rịa – Vũng Tàu sẽ tập trung vào các nhiệm vụ: quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật; tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước; thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao trong Luật.

UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và thị xã; UBND các xã, phường và thị trấn; người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

Sóc Trăng

UBND tỉnh Sóc Trăng đã ban hành Quyết định số 1658/QĐ-UBND về Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Kế hoạch nhằm tổ chức thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2023 bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả; xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2023; đồng thời, xác định trách nhiệm cơ chế phối hợp giữa các sở, ban ngành, UBND huyện thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2023 trên phạm vi toàn tỉnh.

Các nhiệm vụ chủ yếu của Kế hoạch này, gồm: Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Tài nguyên nước 2023 và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật; tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan; tham gia đóng góp ý kiến trong quá trình xây dựng, ban hành các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước 2023; thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao trong Luật Tài nguyên nước 2023.

UBND tỉnh Sóc Trăng giao Sở TN&MT chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức hội nghị quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Tài nguyên nước năm



Trong đó, Sở TN&MT có trách nhiệm giúp UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố và thị xã; các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch này theo đúng tiến độ.

Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố và thị xã; các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm xây dựng dự toán kinh phí trong dự toán ngân sách được giao hàng năm theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh hợp pháp theo quy định của pháp luật trình cấp có thẩm quyền cho phép thực hiện nhiệm vụ được giao. ❖

2023 và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật; tổ chức rà soát, tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước thuộc thẩm quyền ban hành bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Tài nguyên nước 2023; trước ngày 31/12/2024 gửi danh mục các văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ về Bộ TN&MT để theo dõi, đôn đốc và phối hợp thực hiện theo quy định; đồng thời, Sở TN&MT tỉnh Sóc Trăng theo dõi, đôn đốc các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh Sóc Trăng về nguồn kinh phí triển khai các nội dung của Kế hoạch này theo quy định.

Cùng với đó, UBND tỉnh Sóc Trăng yêu cầu các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm tránh hình thức, lãng phí; đồng thời, trước ngày 15/8/2024, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tiễn xây dựng kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước 2023 trên địa bàn quản lý và gửi Sở TN&MT tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh Sóc Trăng. ❖

Long An

UBND tỉnh Long An đã ban hành Kế hoạch số 2263 về tổ chức triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15.

Theo kế hoạch sẽ tập trung vào 3 nhóm nội dung nhiệm vụ trọng tâm bao gồm: Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật Tài nguyên nước; rà soát, xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật có liên quan Luật Tài nguyên nước; Và thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao trong Luật Tài nguyên nước.

Do đó, UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp sở, ban ngành tỉnh và đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, quán triệt nội dung của Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác quản lý tài nguyên nước của các sở, ngành cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh.

Đồng thời, giao các sở, ngành, địa phương thực hiện rà soát, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế; bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật hoặc văn bản hành chính có liên quan đến tài nguyên nước thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh, đảm bảo phù hợp, đồng bộ, kịp thời quy định của Luật Tài nguyên nước.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh yêu cầu sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước.

Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì trong việc phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc thi hành Luật Tài nguyên nước.

Ngoài ra, xác định lộ trình cụ thể để bảo đảm từ ngày 01/7/2024, Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước được thực hiện thống nhất, đồng bộ trên địa bàn. ❖

Nguồn: DWRM

Tiền Giang: Tổ chức hội nghị triển khai Luật Tài nguyên nước

Thực hiện Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 17/6/2024 triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang và Kế hoạch số 256/KH-UBND ngày 04/7/2024 triển khai thi hành Luật Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, ngày 12/7, UBND tỉnh Tiền Giang đã tổ chức Hội nghị triển khai Luật Tài nguyên nước, Luật Hợp tác xã và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Hội nghị do ông Đoàn Văn Phương – Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; ông Nguyễn Đình Thông – Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; và bà Đặng Thị Phụng - Phó Giám đốc Sở Tư pháp đồng chủ trì.

Hội nghị có sự tham dự của 150 đại biểu là đại diện: Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; lãnh đạo và cán bộ pháp chế các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; báo cáo viên pháp luật tỉnh; thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; đại diện các phòng nghiệp vụ có liên quan thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và đầu tư; lãnh đạo HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện; lãnh đạo các phòng: Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kinh tế cấp huyện.

Tại Hội nghị, các Báo cáo viên đã giới thiệu, trao đổi về những nội dung mới, những nội dung cơ bản của Luật Tài nguyên nước, Luật Hợp tác xã và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tại Hội nghị, các đồng chí chủ trì Hội nghị đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố



Quang cảnh Hội nghị.

tiếp tục tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, nội dung theo các Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước, Luật Hợp tác xã; tuyên truyền, phổ biến toàn diện, có hiệu quả, có chiều sâu nội dung 02 luật đến các tầng lớp Nhân dân, các đối tượng thuộc phạm vi điều chỉnh. ❖

Nguồn: DWRM



Khánh Hòa: Phê duyệt danh mục và bản đồ phân vùng hạn chế khai thác nước dưới đất

UBND tỉnh Khánh Hòa vừa phê duyệt danh mục và bản đồ phân vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh.

Theo quyết định này, tỉnh Khánh Hòa quy định hạn chế khai thác nước ngầm tại 78 vùng thuộc 78 xã, phường, thị trấn của các huyện Vạn Ninh, Cam Lâm, thị xã Ninh Hòa và các TP Nha Trang, Cam Ranh.

Những khu vực được yêu cầu hạn chế khai thác nước ngầm là những vùng liền kề với các khu vực bị nhiễm mặn.

Trong đó, vùng bị hạn chế khai thác nước ngầm có phạm vi rộng nhất là ở xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm, với tổng diện tích 18,47km². Còn vùng có phạm vi hạn chế hẹp nhất là 0,027km² ở khu vực phía tây bắc phường Phương Sài, TP Nha Trang.

Theo đó, UBND tỉnh Khánh Hòa quy định không chấp

thuận đăng ký, cấp các giấy phép thăm dò, khai thác nước ngầm để xây dựng thêm các công trình khai thác mới nước ngầm. Ngoại trừ trường hợp khoan thay thế giếng thuộc công trình đã được cấp giấy phép theo quy định.

Với những công trình có giấy phép khai thác, sử dụng nước ngầm hoặc giấy phép khai thác nước dưới đất được tiếp tục khai thác đến hết thời hạn hiệu lực của giấy phép đã được cấp và được xem xét cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép nhưng không được vượt quá lưu lượng nước khai thác đã được cấp phép trước đó. Trường hợp công trình đã đăng ký thì tiếp tục khai thác nhưng không được tăng lưu lượng khai thác đã được cấp phép. ❖

Nguồn: DWRM

Hung Yên: Tăng cường giải pháp kiểm soát, xử lý ô nhiễm môi trường hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải

Ngày 16/7, UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Văn bản số 1985/UBND-KT2 về việc tăng cường giải pháp kiểm soát, xử lý ô nhiễm môi trường hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải.

Theo đó, UBND Tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát, tổng hợp, đánh giá tổng thể hiện trạng các nguồn nước thải có xả thải trực tiếp và gián tiếp vào hệ thống Bắc Hưng Hải. Từ đó, xây dựng kế hoạch, lộ trình đầu tư, triển khai các dự án đầu tư cho việc cải tạo, phục hồi môi trường đối với các đoạn sông bị ô nhiễm môi trường trên địa bàn.

Tỉnh cũng giao Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai có hiệu quả đề án thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt khu dân cư nông thôn nhằm giảm thiểu, cải thiện chất lượng môi trường nước hệ thống Bắc Hưng Hải trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Thẩm định chặt chẽ về môi trường các dự án đầu tư, kiên quyết từ chối tiếp nhận các dự án phát sinh nhiều chất thải, nhất là nước thải, có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao, xả thải trực tiếp ra hệ thống Bắc Hưng Hải và các sông nhánh. Quan trắc giám sát chất lượng nước hệ thống Bắc Hưng Hải và các dòng sông, kênh theo quy hoạch mạng lưới quan trắc môi trường tỉnh, các trạm quan trắc tự động, liên tục chất lượng nước mặt.

Đồng thời, tiếp tục tăng cường giám sát, kiểm soát chặt chẽ đối với các cơ sở có phát sinh lưu lượng nước thải lớn, nguy cơ ô nhiễm môi trường cao, đặc biệt các cơ sở xả thải ra hệ thống Bắc Hưng Hải và các sông nhánh. Có kế hoạch xử lý triệt để cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng tại làng tái chế chì xã Chi Đạo và tái chế nhựa thôn Minh Khai, thị trấn

Như Quỳnh, huyện Văn Lâm. Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung quyết liệt đối với các nguồn thải lớn vào hệ thống Bắc Hưng Hải và sông nhánh; xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, kiên quyết đình chỉ hoạt động hoặc đóng cửa theo đúng quy định của pháp luật.

UBND tỉnh cũng giao Công an tỉnh chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chính quyền địa phương tăng cường kiểm tra, trình sát để kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, kiểm soát chặt chẽ các nguồn thải.

UBND tỉnh cũng giao UBND huyện, thị xã, thành phố rà soát, đánh giá tình hình ô nhiễm môi trường liên quan đến hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước và đề ra các kế hoạch, biện pháp cụ thể trong công tác bảo vệ môi trường hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải trên địa bàn quản lý.

UBND xã, phường, thị trấn tăng cường công tác kiểm tra thực hiện việc giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp; vi phạm hành lang bảo vệ công trình giao thông, thủy lợi và hoạt động bến bãi, khai thác cát trái phép, kiên quyết xử lý các trường hợp lấn chiếm lòng sông thuộc hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải, yêu cầu hoàn trả hiện trạng lòng sông. ❖

Nguồn: DWRM



Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác giám sát hồ chứa nhà máy thủy điện Sông Ba Hạ

Theo ông Châu Đình Quốc - Phó Tổng giám đốc Công ty CP Thủy điện Sông Ba Hạ, việc đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác giám sát các thông số mực nước hồ, lưu lượng xả qua nhà máy, lưu lượng xả qua tràn đã mang lại nhiều hiệu quả như tăng cường năng lực theo dõi, giám sát các công trình, cung cấp số liệu quan trắc tài nguyên nước phục vụ đánh giá hiện trạng, xu hướng, khả năng khai thác, cảnh báo suy kiệt, ô nhiễm nguồn nước, đảm bảo an toàn cho người dân vùng hạ lưu...

Thực hiện Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước, thời gian qua, Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ đã thực hiện số hóa công tác giám sát mực nước hồ chứa của Nhà máy thủy điện Sông Ba Hạ. Điều này không chỉ giúp quản lý, khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên nước mà còn góp phần nâng cao chất lượng công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT&TKCN), đảm bảo an toàn cho hạ du trong mùa mưa bão.

Thủy điện Sông Ba Hạ nằm ở bậc thang cuối cùng của hệ thống các nhà máy thủy điện trên sông Ba. Vì vậy, quá trình vận hành hồ chứa bắt buộc phải đảm bảo yếu tố vận hành nhà máy an toàn, ổn định; tuân thủ các quy định của Nhà nước và đảm bảo an toàn cho vùng hạ du, đặc biệt trong mùa mưa bão.

Theo Công ty CP Thủy điện Sông Ba Hạ, công tác theo dõi, giám sát mực nước hồ chứa, lưu lượng về hồ, lưu lượng xả duy trì dòng chảy tối thiểu, lưu lượng xả qua tràn nhà máy luôn được đơn vị chú trọng thực hiện, đảm bảo phục vụ tốt công tác PCTT&TKCN, cũng như truyền dữ liệu đến các cơ quan quản lý nhà nước theo đúng yêu cầu tại Thông tư 17/2021/TT-BTNMT.

Để đáp ứng yêu cầu về việc giám sát mực nước hồ chứa, Công ty CP Thủy điện Sông Ba Hạ đã đầu tư lắp đặt nhiều thiết bị công nghệ nhằm số hóa công tác này như lắp các thiết bị quan trắc, thiết bị truyền thông phụ trợ, thiết bị cảm biến, bộ điều khiển logic lập trình của Programmable Logic Controller để lập trình lấy dữ liệu từ các thiết bị này...

Trước đây, khi chưa số hóa công tác giám sát mực nước hồ, nhân viên các ca trực vận hành tại Nhà máy thủy điện Sông Ba Hạ mất nhiều thời gian kiểm tra, thu thập số liệu, tính toán lưu lượng nước về hồ, nhập thông số, xuất file, báo cáo các cơ quan quản lý... Việc cập nhật báo cáo không nhanh chóng, vì các số liệu cập nhật ngày hôm trước phải sang ngày hôm sau mới báo được cho các cơ quan quản lý. Từ khi lắp



Công nhân kiểm tra quan trắc mực nước hồ tại đập tràn.

đặt các thiết bị hỗ trợ, toàn bộ công tác này đã được số hóa, mang lại sự thuận tiện, nhanh chóng và chính xác hơn rất nhiều.

Theo ông Nguyễn Văn Công, Trưởng ca phân xưởng vận hành, những tín hiệu của hệ thống quan trắc tự động tại các khu vực xuất từ các thiết bị đo và thiết bị phân tích sẽ kết nối trực tiếp với thiết bị tại phòng giám sát của nhà máy.

Các thông số quan trắc được gửi về cơ quan chức năng theo địa chỉ IP tĩnh do cơ quan chức năng cung cấp. Ngoài ra, dữ liệu quan trắc còn được giám sát thông qua ứng dụng trên điện thoại (IOS, Android) thuận lợi cho quá trình quản lý và báo cáo thông tin. Trường hợp phát hiện không tuân thủ quy định thì hệ thống sẽ tự động thông báo, cảnh báo đến phòng chức năng.

Cùng với đó, nhiều năm nay, Công ty CP Thủy điện Sông Ba Hạ còn xây dựng trang web đưa các tín hiệu đã thu thập được từ nhà máy lên mạng internet, đảm bảo truyền dữ liệu về Sở TN&MT theo quy định tại Thông tư 17 của Bộ TN&MT.

Quản đốc phân xưởng vận hành Nhà máy thủy điện Sông Ba Hạ Lê Quang Vũ cho hay: Mặc dù công tác giám sát mực nước hồ đã được số hóa, nhưng nhiều năm nay, chúng tôi vẫn song song thực hiện việc giám sát thủ công. Hằng ngày, tại đỉnh tràn luôn có một công nhân trực 24/24 giờ để quản lý thiết bị và cập nhật mực nước của hồ hàng giờ.

Các số liệu này sẽ được ghi chép vào sổ theo dõi để đối chiếu với mực nước do các thiết bị cập nhật được. Việc này nhằm đảm bảo số liệu thu thập được luôn chính xác nhất; loại bỏ những trường hợp bất trắc như hệ thống tự động gặp trục trặc, hỏng hóc bất ngờ không cập nhật được hoặc những trường hợp thuyền bè cập vào vị trí quan trắc, khiến mực nước các thiết bị thu được cao hơn thực tế... ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)



Tăng cường phối hợp, đưa Luật Tài nguyên nước 2023 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật đi vào cuộc sống

Báo cáo tham luận tại Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm của ngành TN&MT, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh cho biết, ngày 27 tháng 11 năm 2023, Quốc hội khoá XV đã thông qua Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15. Luật Tài nguyên nước 2023 gồm 10 Chương và 86 Điều đã thể chế hóa quan điểm, chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước về quản lý, bảo vệ tài nguyên nước thông qua 04 nhóm chính sách lớn, gồm: Bảo đảm an ninh nguồn nước; Xã hội hóa ngành nước; Kinh tế tài nguyên nước; và Bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống tác hại do nước gây ra.

Một trong những nguyên tắc cốt lõi của Luật là tài nguyên nước phải được quản lý tổng hợp, thống nhất về số lượng và chất lượng, giữa nước mặt và nước dưới đất, giữa thượng lưu và hạ lưu; phân công, phân cấp rõ trách nhiệm quản lý Nhà nước về tài nguyên nước, nguồn nước với trách nhiệm quản lý Nhà nước về quy hoạch, xây dựng, vận hành công trình thủy lợi, thủy điện, cấp nước đô thị, cấp nước nông thôn...

Luật có nhiều quy định mới, mang tính đột phá như: quy định về phí, lệ phí, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước nhằm nâng cao ý thức bảo vệ tài nguyên nước, sử dụng nước tiết kiệm của người sử dụng nước; quy định về tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, quy định về hạch toán tài nguyên nước nhằm tính đúng giá trị của tài nguyên nước trong các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội; quy định về nguồn lực cho bảo vệ, phát triển tài nguyên nước, các hoạt động đầu tư phát triển, tích trữ nước và phục hồi nguồn nước ưu tiên thực hiện theo hình thức xã hội hóa và chính sách ưu tiên.

Đặc biệt, nội dung hiện đại hóa, chuyên nghiệp hóa công tác quản lý tài nguyên nước hướng tới quản trị tài nguyên nước quốc gia trên nền tảng công nghệ số là một trong những điểm nổi bật của Luật Tài nguyên nước 2023. Nền tảng công nghệ số sẽ được đẩy mạnh ứng dụng trong việc hỗ trợ các cơ quan quản lý trong quá trình quyết định điều hòa, phân phối tài nguyên nước, vận hành hồ chứa, liên hồ chứa, giảm thiểu tác hại do nước gây ra, đặc biệt khi xảy ra tình trạng hạn hán, thiếu nước trên các lưu vực sông.

Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh nhấn mạnh, một nội dung không thể không nhắc đến trong Luật Tài nguyên nước 2023 là khát vọng làm sống lại các "dòng sông chết" ở nước ta. Đây là vấn đề được dư luận đặc biệt quan tâm trong thời gian qua, nhất là đối với người dân Thủ đô, nơi nhiều con sông đang "chết dần, chết mòn" vì ô nhiễm và nhiều nguyên nhân khác. Đặt ra "khát vọng" phục hồi các "dòng sông chết", Luật Tài nguyên nước 2023 đã bổ sung nhiều quy định, chính sách liên quan đến phục hồi các dòng sông và để đảm bảo tính khoa học, khả thi đã quy định rõ cơ chế, chính sách về tài chính cho hoạt động phục hồi



Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh báo cáo tham luận tại Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm của ngành TN&MT

nguồn nước để có cơ sở huy động, phân bổ nguồn lực phục hồi nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm.

Bên cạnh đó, Luật cũng bổ sung quy định xây dựng kế hoạch, chương trình, đề án phục hồi nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm; ưu tiên phục hồi các "dòng sông chết" nhằm khôi phục nguồn nước, tạo dòng chảy, cải tạo cảnh quan môi trường sinh thái, trong đó kèm theo chương trình, đề án, dự án ưu tiên làm sống lại các dòng sông.

Để Luật đi vào cuộc sống, trong tháng 5/2024, Chính phủ đã liên tiếp ban hành 02 Nghị định hướng dẫn quan trọng. Đó là Nghị định số 53/2024/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước và Nghị định số 54/2024/NĐ-CP quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

Đồng thời, Bộ TN&MT ban hành 03 Thông tư quy định chi tiết thi hành Luật (Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Thông tư số 04/2024/TT-BTNMT quy định việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước và thẩm định, nghiệm thu kết quả hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước; Thông tư số 05/2024/TT-BTNMT quy định việc di chuyển, thay đổi vị trí, giải thể trạm quan trắc tài nguyên nước dưới đất).



Với những cố gắng, nỗ lực rất lớn của Bộ TN&MT, đến nay, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước mới đã được hoàn thiện đúng tiến độ, chất lượng, là một trong những hệ thống pháp luật chuyên ngành được triển khai xây dựng, hoàn thiện một cách đồng bộ, bảo đảm thể chế hóa quan điểm, chủ trương, chính sách mới của Đảng và đặc biệt là Luật Tài nguyên nước, Nghị định hướng dẫn thi hành Luật, 03 Thông tư đều có hiệu lực thi hành đồng bộ từ ngày 01/7/2024.

Để triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước, Bộ TN&MT cũng đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tài nguyên nước trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đồng thời, ngay khi các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật được ban hành, Bộ TN&MT đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 274/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 và đã có 03 văn bản gửi các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị phổ biến văn bản.

Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh cũng cho rằng, để triển khai Luật Tài nguyên nước 2023 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật trong thời gian tới, cần thực hiện một số giải pháp như sau:

Một là, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật cho các địa phương, tổ chức cá nhân có hoạt động khai thác, sử dụng nước. Tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật cho các đối tượng là cán bộ, công chức, người làm công tác tham mưu, quản lý nhà nước về tài nguyên nước, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Sở Tài nguyên

và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Hai là, tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện hệ thống hóa, lập danh mục các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực tài nguyên nước; rà soát để trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Tài nguyên nước.

Ba là, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật về tài nguyên nước, trong đó tập trung xây dựng, hoàn thiện hồ sơ Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước trình Bộ xem xét, trình Chính phủ trong tháng 12 năm 2024. Xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật về tài nguyên nước; quy trình kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật về tài nguyên nước.

Bốn là, thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Luật Tài nguyên nước gồm: Xây dựng Chiến lược tài nguyên nước quốc gia; Xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố kịch bản nguồn nước trên lưu vực sông thuộc danh mục lưu vực sông liên tỉnh phải lập quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh; Xây dựng, vận hành mạng quan trắc tài nguyên nước đối với các nguồn nước mặt liên tỉnh, nguồn nước mặt liên quốc gia, nguồn nước dưới đất; Điều tra, đánh giá tình hình suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm nguồn nước và lập danh mục nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm cần phục hồi trên các lưu vực sông; Rà soát danh mục các đập, hồ chứa phải vận hành theo quy trình vận hành liên hồ chứa và tổ chức xây dựng, điều chỉnh quy trình vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông; Triển khai thực hiện việc kiểm kê tài nguyên nước; Điều tra, lập danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp đối với hồ, ao, đầm, phá thuộc nguồn nước mặt liên tỉnh. ❖

Nguồn: DWRM

Bổ sung nhân tạo nước dưới đất tại những khu vực bị suy thoái, cạn kiệt

Luật Tài nguyên nước vừa có hiệu lực quy định ba trường hợp phải bổ sung nhân tạo nước dưới đất nhằm phục hồi nguồn nước dưới đất tại những khu vực bị suy thoái, cạn kiệt trong bối cảnh nguồn tài nguyên nước ở Việt Nam được nhận định “quá thừa, quá thiếu và quá bẩn”. Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Nguyễn Minh Khuyến đã có cuộc trao đổi với phóng viên báo chí về quy định bổ sung nhân tạo nước dưới đất.

Phóng viên: Thưa ông, Luật Tài nguyên nước năm 2023 (có hiệu lực từ 1/7/2024) đưa vào quy định về bổ sung nhân tạo nước dưới đất. Tại sao vấn đề này lại được đưa vào trong luật lần này?

Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Nguyễn Minh Khuyến:

Tài nguyên nước (gồm cả nước mặt, nước dưới đất) ở Việt Nam được đánh giá đang đứng trước nhiều thách thức, thường xuyên được nhắc đến là “quá thừa, quá thiếu và quá bẩn”, nhiều nguồn nước mặt, nước dưới đất đang bị suy thoái, cạn kiệt, ô

nhiễm. Trong đó, mùa khô xảy ra thiếu nước ở nhiều nơi như Ninh Thuận, Bình Thuận, Tây Nguyên, thiếu nước ngọt ở Đồng bằng sông Cửu Long. Mùa mưa, tình trạng lũ lụt, ngập úng xảy ra thường xuyên ở một số khu vực, nhất là tại các đô thị thường xuyên bị ngập úng sau những trận mưa lớn.

Khác với tài nguyên nước mặt trên các sông, suối, hồ, ao, đầm, phá có sự biến động mạnh theo không gian, thời gian, nguồn nước dưới đất ở các tầng chứa nước có tính ổn định hơn, được ưu tiên để khai thác, sử dụng phục vụ cho mục đích cấp nước sinh hoạt, góp phần đảm bảo an ninh nguồn



nước, nhất là trong thời kỳ xảy ra hạn hán, thiếu nước.

Thời gian qua, sự phát triển kinh tế - xã hội dẫn đến khai thác nước dưới đất gia tăng. Quá trình đô thị hoá dẫn đến bê tông hóa bề mặt, làm giảm việc thấm, ngấm từ nước mưa, nước mặt cho nước dưới đất, trong khi cấp thấm, ngấm từ nước mưa, nước mặt là nguồn cung cấp chủ yếu cho nước dưới đất. Từ đó, dẫn đến suy giảm mực nước, suy thoái tầng chứa nước dưới đất. Thực tế cho thấy, khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, TPHCM và nhiều khu vực đô thị đã xuất hiện suy thoái các tầng chứa nước dưới đất.

Xuất phát từ thực tiễn, những thách thức về tài nguyên nước, Luật Tài nguyên nước đã quy định nhiều nội dung xoay quanh chính sách đảm bảo an ninh nguồn nước. Có thể kể đến như quy định về khai thác, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; bảo vệ tài nguyên nước; phòng chống, khắc phục tác hại do nước gây ra; phục hồi nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt; nguồn lực cho phục hồi nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt. Trong đó có quy định về bổ sung nhân tạo nước dưới đất nhằm phục hồi nguồn nước dưới đất tại những khu vực bị suy thoái, cạn kiệt.

Phóng viên: Luật Tài nguyên nước 2023 quy định như nào về vấn đề bổ sung nhân tạo nước dưới đất để quy định này có tính khả thi trong thực tiễn?

Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Nguyễn Minh Khuyến:

Luật Tài nguyên nước năm 2023 quy định việc bổ sung nhân tạo nước dưới đất phải căn cứ vào kết quả đánh giá sự phù hợp về chất lượng, số lượng, khả năng giữ và trữ nước của tầng chứa nước dưới đất; nhu cầu khai thác, sử dụng tài nguyên nước và yêu cầu bảo vệ nước dưới đất; đánh giá tác động kinh tế - xã hội và môi trường của việc bổ sung nhân tạo nước dưới đất.

Bên cạnh đó, quy định chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân nghiên



Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Nguyễn Minh Khuyến

cứu giải pháp và thực hiện việc bổ sung nhân tạo nước dưới đất. Ưu tiên đầu tư, xây dựng các công trình tích trữ nước kết hợp bổ sung nhân tạo nước dưới đất ở hải đảo, vùng khan hiếm nước và các khu vực có mực nước dưới đất bị suy giảm liên tục và có nguy cơ vượt ngưỡng khai thác. Luật cũng giao Bộ TN&MT quy định chi tiết việc bổ sung nhân tạo nước dưới đất.

Thực hiện nhiệm vụ luật giao, Bộ TN&MT đã quy định cụ thể việc bổ sung nhân tạo nước dưới đất tại mục 2, Chương IV, Thông tư số 03 năm 2024 của Bộ TN&MT. Theo đó, quy định ba trường hợp bổ sung nhân tạo nước dưới đất gồm: (1) Bổ sung nhân tạo nước dưới đất để phục hồi các khu vực, tầng chứa nước bị suy thoái, cạn kiệt theo kế hoạch bảo vệ nước dưới đất đã được phê duyệt; (2) Bổ sung nhân tạo nước dưới đất nhằm gia tăng khả năng khai thác đối với công trình khai thác nước dưới đất của tổ chức, cá nhân; (3) Nghiên cứu khoa học, thử nghiệm giải pháp bổ sung nhân tạo nước dưới đất, trong đó quy định rõ trình tự để thực hiện việc bổ sung nhân tạo đối với từng trường hợp.

Như vậy, việc bổ sung nhân tạo nước dưới đất được thực hiện bởi cơ

quan quản lý, tổ chức, cá nhân có khai thác nước dưới đất và cơ quan nghiên cứu. Quy định này nhằm tăng tính khả thi, tăng nguồn lực thực hiện bổ sung nhân tạo nước dưới đất.

Phóng viên: Thời gian tới, sau khi Luật Tài nguyên nước 2023 và các văn bản dưới luật có hiệu lực, việc triển khai quy định này trong thực tế được thực hiện như nào?

Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Nguyễn Minh Khuyến:

Bộ TN&MT đã gửi nhiều văn bản đôn đốc các bộ, địa phương tổ chức thực hiện và tổ chức các hội thảo, tuyên truyền phổ biến pháp luật, trong đó đôn đốc các địa phương xây dựng Kế hoạch bảo vệ nước dưới đất trên địa bàn theo quy định của Luật Tài nguyên nước.

Nội dung Kế hoạch bảo vệ nước dưới đất phải xác định rõ danh mục các khu vực, tầng chứa nước cần ưu tiên phục hồi, các khu vực cần bổ sung nhân tạo nước dưới đất và phương án tổ chức thực hiện. Trong thời gian tới, Bộ TN&MT cũng sẽ thường xuyên phối hợp với các địa phương trong việc tổ chức thực hiện bổ sung nhân tạo nước dưới đất.

Trân trọng cảm ơn ông!

Nguồn: DWRM



Việt Nam - Hàn Quốc ký Biên bản ghi nhớ hợp tác quản lý tài nguyên nước

Trong khuôn khổ Hội nghị Bộ trưởng Môi trường Việt Nam - Hàn Quốc lần thứ 16 vào ngày 01/7 tại thủ đô Seoul Hàn Quốc, đã diễn ra Lễ ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác giữa Cục Quản lý tài nguyên nước và Cục Chính sách sử dụng tài nguyên nước của Bộ Môi trường Hàn Quốc.

Việc ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác nhằm mục tiêu tăng cường, tạo điều kiện cho các Bên cùng hợp tác và phát triển trong lĩnh vực quản lý tài nguyên nước, lưu vực sông; khẳng định tầm quan trọng của các nỗ lực chung, hướng tới một tương lai nước bền vững và công bằng.

Trong đó, mục tiêu cụ thể là hỗ trợ triển khai Luật Tài nguyên nước 2023, Quy hoạch tài nguyên nước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh đã được Chính phủ phê duyệt và góp phần đảm bảo đạt được các Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs), đặc biệt là mục tiêu SDG 6 về “Đảm bảo tiếp cận với nước và vệ sinh cho tất cả mọi người”.

Theo đó, các nội dung và lĩnh vực hợp tác chính được Cục Quản lý tài nguyên nước và Cục Chính sách sử dụng tài nguyên nước của Bộ Môi trường Hàn Quốc xác nhận bao gồm: Tăng cường hệ thống pháp luật và các quy định về quản lý tài nguyên nước; Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên nước và điều hòa, phân bổ nguồn nước công bằng; Đảm bảo an ninh nguồn nước và nâng cao hiệu quả sử dụng nước; Xây dựng và triển khai các chương trình, dự án tăng cường quản lý tài nguyên nước thông minh.

Cùng với đó, hỗ trợ triển khai Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15, Quy hoạch tài nguyên nước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh đã được Chính phủ phê duyệt, ưu tiên nội dung phục hồi nguồn nước bị ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt và phát triển hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về tài nguyên nước; Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực về quản lý tài nguyên nước cho cán bộ quản lý các cấp;...

Về hình thức hợp tác, Biên bản ghi nhớ hợp tác giữa Cục Quản lý tài nguyên nước và Cục Chính sách sử dụng tài nguyên nước của Bộ Môi trường Hàn Quốc được triển khai trên cơ sở trao đổi thông tin, kinh nghiệm, thực tiễn tốt về quản lý tổng hợp tài nguyên nước và quản lý tài nguyên nước thông minh; Phối hợp tổ chức các diễn đàn, hội nghị, hội thảo nhằm cập nhật chính sách, trao đổi thông tin về quản lý tài nguyên nước; Hỗ trợ tăng cường năng lực, tổ chức đào tạo, tập huấn thực tế theo chuyên đề về quản lý tài nguyên nước.

Đồng thời, cung cấp hỗ trợ kỹ thuật và hợp tác, phối hợp xây dựng, thực hiện các dự án quốc tế về quản lý tổng hợp tài nguyên nước, quản lý tài nguyên nước thông minh trong bối cảnh tăng trưởng xanh, thích ứng với biến đổi khí hậu và góp



Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh và Cục trưởng Cục Chính sách sử dụng tài nguyên nước của Bộ Môi trường Hàn Quốc Seung-Hwan Lee trao Biên bản ghi nhớ hợp tác

phần đạt được các mục tiêu phát triển bền vững.

Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh cho biết, nhằm tăng cường và triển khai thực hiện khung thể chế pháp luật về tài nguyên nước, tiệm cận với xu thế chung của thế giới, Bộ Tài nguyên và Môi trường nói chung, Cục Quản lý tài nguyên nước nói riêng đã có nhiều hoạt động hợp tác với các đối tác quốc tế nhằm trao đổi kinh nghiệm, thực tiễn tốt về quản lý tài nguyên nước, đặc biệt là trong quá trình xây dựng Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15. Thông qua sự hỗ trợ và kết nối của Viện Công nghệ và Công nghiệp Môi trường Hàn Quốc (KEITI), Bộ Môi trường Hàn Quốc đã hỗ trợ phía Việt Nam nghiên cứu chính sách và tham quan học tập kinh nghiệm quản lý tài nguyên nước tại Hàn Quốc.

Bên cạnh đó, ngày 01/11/2023, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Việt Nam đã ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác toàn diện về môi trường với Bộ trưởng Bộ Môi trường Hàn Quốc nhằm tăng cường hợp tác song phương, đồng thời đóng góp vào các giải pháp và chiến lược về các vấn đề môi trường, biến đổi khí hậu, tài nguyên nước, v.v. cấp quốc gia, khu vực và toàn cầu dựa trên nguyên tắc bình đẳng, cùng có lợi và tôn trọng chủ quyền quốc gia.

“Biên bản ghi nhớ hợp tác cấp Cục này được đề xuất ký kết nhằm triển khai thực hiện Biên bản ghi nhớ cấp Bộ nêu trên, đồng thời thúc đẩy hợp tác về chuyên môn, kỹ thuật trong quản lý nhà nước về tài nguyên nước với Hàn Quốc, góp phần đảm bảo an ninh nguồn nước, an sinh xã hội, củng cố chuỗi nước - lương thực - năng lượng, giảm thiểu xung đột trong khai thác sử dụng nước”, Cục trưởng Châu Trần Vĩnh cho biết. ❖

Nguồn: DWRM

Bản tin tài nguyên nước [19]



Bàn giải pháp đảm bảo nguồn nước ngọt cho đồng bằng sông Cửu Long

Ngày 30/6, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật phối hợp với Hội Khoa học, Kinh tế và Quản lý Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức Hội thảo “Nước ngọt cho Đồng bằng sông Cửu Long”. Hội thảo có sự tham gia của gần 100 nhà khoa học, các chuyên gia môi trường nhằm tìm ra những giải pháp giải quyết nhu cầu về nước ngọt cho khu vực này.

Tại hội thảo, TS. Võ Văn Hải, Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ miền Nam (Trường Bồi dưỡng cán bộ Tài chính - Bộ Tài chính) đã trình bày dự án “Nước ngọt cho Đồng bằng sông Cửu Long”. TS. Võ Văn Hải cho biết, trong những năm qua, ĐBSCL đóng góp khoảng 53% tổng sản lượng lương thực, 65% tổng sản lượng thủy sản nuôi trồng và 70% trái cây của cả nước. Tuy nhiên, ĐBSCL đang đối mặt thách thức quan trọng là khan hiếm nguồn nước ngọt.

Theo TS. Võ Văn Hải, nếu tất cả dòng nhánh của sông Mê Công thuộc Thái Lan và Campuchia đều có các trạm bơm lấy nước trữ trong các hồ chứa thì lượng nước về ĐBSCL sẽ giảm bớt trong mùa khô dẫn đến hạn hán, xâm nhập mặn tăng cao; nhưng trong mùa lũ, lượng nước lũ sẽ giảm bớt. Việc thay đổi chế độ dòng chảy và lượng phù sa suy giảm sẽ tác động mạnh mẽ tới sản xuất nông nghiệp và nếu khai thác ở thượng nguồn sông Mê Công một cách thái quá thì ĐBSCL phải gánh chịu hậu quả nặng nề...

TS. Võ Văn Hải và nhóm nghiên cứu đã đề xuất xây hồ chứa nước lớn chủ động điều tiết, kiểm soát lượng nước, giảm thiểu nhiều nhất những tác động tiêu cực. TS. Võ Văn Hải cho rằng, ĐBSCL ở cuối nguồn dòng Mê Công, nên cần xây dựng những hồ chứa nước ngọt đủ lớn, để điều tiết lưu lượng nước ngọt.

Tại hội thảo, nhiều nhà khoa học, chuyên gia môi trường đồng tình với đề xuất xây hồ chứa nước ngọt của nhóm



Giáo sư, TS. Nguyễn Văn Phước, Chủ tịch Liên hiệp Các hội khoa học, kỹ thuật TPHCM, Chủ tịch Hội Nước và môi trường TPHCM phát biểu kết luận hội thảo

nghiên cứu Dự án “Nước ngọt cho Đồng bằng sông Cửu Long”. Bởi lẽ, Đồng bằng sông Cửu Long nằm ở cuối nguồn sông Mê Công nên cần xây dựng hồ chứa nước ngọt đủ lớn nhằm điều tiết lưu lượng, đáp ứng được nhu cầu toàn vùng. Nhưng nhiều ý kiến cũng cho rằng, tổng mức đầu tư cao sẽ khiến việc điều động vốn thực hiện không dễ; do đó cần lựa chọn phương án hiệu quả nhất để phát huy tính hữu ích lâu dài trong tương lai.

Tổng kết hội thảo, Giáo sư – TS. Nguyễn Văn Phước, Chủ tịch Liên hiệp Các hội khoa học, kỹ thuật TPHCM, Chủ tịch Hội Nước và môi trường TPHCM cho rằng, tác động của biến đổi khí hậu, khai thác thượng nguồn và những vấn đề nội tại đã khiến nguồn nước ĐBSCL ngày càng giảm. Nước đến không thiếu, chỉ thiếu cục bộ ở vùng cao hơn. Bên cạnh đó là hiện tượng mất nước do bốc hơi; xây dựng nguồn tăng nước chưa

hiệu quả, chưa có kế hoạch dẫn đến nguồn nước thiếu. Về sử dụng nước sông trên thượng nguồn, các nước bạn có quyền sử dụng, can thiệp hiệu quả cho nước họ, ta không thể ngăn được.

Nhấn mạnh hiện chưa đủ cơ sở để lựa chọn các hình thức, phương án được đề xuất tại hội thảo, Giáo sư – TS. Nguyễn Văn Phước cho rằng cần có những đề xuất về cơ chế, chính sách quản lý tài nguyên nước ở trong nước và xuyên quốc gia. Các tỉnh vùng ĐBSCL cần có giải pháp cụ thể hơn như xem lại việc xây dựng; cách thức trữ nước, cấp nước phù hợp hơn, có hồ chứa và kênh dẫn; áp dụng kinh tế tuần hoàn đối với nước; áp dụng công nghệ sản xuất thông minh tiết kiệm nước; chuyển đổi cây trồng, vật nuôi để tăng hiệu quả kinh tế đồng thời giảm nhu cầu về nước...❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)



Nghiên cứu điển hình về tăng tốc quốc gia SDG6 năm 2024

Ba nghiên cứu điển hình mới về đẩy nhanh tiến độ đạt được Mục tiêu Phát triển Bền vững số 6 (SDG6): “Đảm bảo đầy đủ và quản lý bền vững tài nguyên nước và hệ thống vệ sinh cho tất cả mọi người vào năm 2030” đã được công bố tại sự kiện đặc biệt về Chương trình hành động vì nước và SDG6, được tổ chức tại Diễn đàn chính trị cấp cao về phát triển bền vững ở New York, vào ngày 16/7/2024.

Campuchia, Cộng hòa Séc và Jordan là ba quốc gia đã được chọn cho các nghiên cứu điển hình năm 2024, với ba nghiên cứu được công bố hàng năm kể từ năm 2022. Việc lựa chọn các quốc gia nghiên cứu điển hình dựa trên báo cáo tiến độ của quốc gia về các chỉ số toàn cầu SDG6.

Ủy Ban Liên Hợp Quốc về Nước (UN-Water) hỗ trợ các quốc gia đẩy nhanh tiến độ đạt được Mục tiêu phát triển bền vững 6 (SDG6): “Đảm bảo đầy đủ và quản lý bền vững tài nguyên nước và hệ thống vệ sinh cho tất cả mọi người vào năm 2030”.

UN-Water xuất bản Nghiên cứu điển hình về tăng tốc quốc gia SDG6 để phân tích, tổng hợp các cách thức, giải pháp của



các quốc gia nhằm đạt được tiến bộ nhanh chóng về SDG6 ở cấp quốc gia - nêu bật những thành tựu và mô tả các quy trình, điều kiện thuận lợi và bài học quan trọng rút ra.

Các nghiên cứu điển hình ghi lại các thực tiễn tốt có thể nhân rộng để đạt được các mục tiêu SDG6 cũng như xem xét cách thức có thể đẩy nhanh tiến độ thực hiện các mục tiêu SDG6 ở một quốc gia. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)

Phiên họp thứ 10 của Cuộc họp các bên tham gia Công ước về Nước

Phiên họp lần thứ mười của Hội nghị các bên tham gia Công ước Liên hợp quốc về nguồn nước (MoP 10) dự kiến sẽ diễn ra tại Ljubljana, Slovenia, từ ngày 23-25 tháng 10 năm 2024 tới đây. Phiên họp do Bộ Tài nguyên và Quy hoạch không gian của Slovenia phối hợp với Ban Thư ký Công ước Liên hợp quốc về nguồn nước, Ủy ban Kinh tế Châu Âu (UNECE) chủ trì tổ chức. Sự kiện này dự kiến sẽ thu hút hơn 500 đại biểu từ khoảng 80 quốc gia tham dự.

Được hình thành, xây dựng từ một tổ chức có quy mô cấp khu vực rồi được phát triển, mở rộng ở quy mô toàn cầu, và có thêm 5 quốc gia tham gia vào năm 2023, Công ước Liên hợp quốc về nguồn nước (Công ước của Liên hợp quốc về Luật sử dụng các nguồn nước liên quốc gia cho các mục đích phi giao thông thủy, được thông qua vào ngày 21/05/1997 với 103 quốc gia bỏ phiếu ủng hộ) là một nền tảng liên chính phủ quan trọng để thảo luận về hợp tác tài nguyên nước xuyên biên giới.

MoP 10 nhằm mục đích tăng cường hợp tác tài nguyên nước xuyên biên giới, điều này rất quan trọng cho hòa bình, phát triển bền vững và hành động vì khí hậu. Sự kiện đánh dấu một cột mốc quan trọng đối với cộng đồng nước toàn cầu, thúc đẩy chương trình nghị sự hợp tác về nước xuyên biên giới ở



cấp độ quốc tế.

Phiên họp sẽ mở đầu với một phân đoạn có chủ đề "Nguồn nước của chúng ta, tương lai của chúng ta: Hợp tác nước xuyên biên giới để tăng cường khả năng chống chịu và phục hồi trước biến đổi khí hậu". Những đại biểu tham dự sẽ xem xét tiến độ đạt được trong chương trình làm việc 2022-2024, thảo luận về những thách thức trong hợp tác nước xuyên biên giới và thông qua chương trình mới cho giai đoạn 2025-2027.

Bản ấn phẩm mới sẽ được ra mắt, bao gồm các báo cáo về chia sẻ dữ liệu xuyên biên giới và tiến độ về chỉ số SDG 6.5.2 về "Tỷ lệ diện tích lưu vực xuyên biên giới có hoạt động hợp tác về nước". ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)

Khai thác, bảo vệ và phát triển bền vững tài nguyên nước dưới đất vùng cồn cát ven biển và vùng khan hiếm nước Nam Trung Bộ

Từ ngày 05-06/7/2024 tại TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà, Hội Địa chất Thủy văn Việt Nam đã phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức Hội thảo "Khai thác, bảo vệ và phát triển bền vững tài nguyên nước dưới đất vùng cồn cát ven biển và vùng khan hiếm nước Nam Trung Bộ".

Hội thảo nằm trong khuôn khổ Chương trình phát triển Khoa học cơ bản trong lĩnh vực Hoá học, Khoa học Sự sống, Khoa học Trái đất và Khoa học Biển giai đoạn 2017-2025 (Chương trình 562) - Lĩnh vực Khoa học Trái đất do Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) quản lý.

Phát biểu tại Hội thảo, PGS. TS Nguyễn Văn Lâm, Chủ tịch Hội Địa chất Thủy văn Việt Nam nhấn mạnh, những nghiên cứu liên quan trong Chương trình 562 và ứng dụng địa chất thủy văn trong nhiều ngành nghề đã tạo ra sự kết nối quan trọng giữa các nhà khoa học tại các viện nghiên cứu, trường đại học, các cơ sở sản xuất ứng dụng tài nguyên nước với các địa phương vùng khan hiếm nước vùng Nam Trung Bộ. Đồng thời, giúp các nhà khoa học trẻ Việt Nam có cơ hội giao lưu và

chia sẻ những ý tưởng mới, những phương pháp nghiên cứu mới với các nhà khoa học hàng đầu.

Tại Hội thảo, các nhà khoa học đã báo cáo và chuyển giao các kết quả nghiên cứu về khai thác, bảo vệ và phát triển bền vững tài nguyên nước dưới đất vùng cồn cát ven biển và vùng khan hiếm nước Nam Trung Bộ; thông tin mới nhất về những nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và triển khai ứng dụng trong lĩnh vực địa chất thủy văn ở trong nước.

Bên cạnh đó, các đại biểu cũng trao đổi về: Cơ sở khoa học và thực tiễn bảo vệ, phát triển tài nguyên nước dưới đất; Các giải pháp bảo vệ, khai thác và phát triển bền vững tài nguyên nước dưới đất vùng cồn cát ven biển và vùng khan hiếm nước Nam Trung Bộ. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)

Ra mắt Chi hội Đập lớn và Phát triển nguồn nước Việt Nam

Ngày 12/7, tại TP.HCM, Hội Đập lớn và Phát triển nguồn nước Việt Nam đã tổ chức Lễ ra mắt Chi hội Đập lớn và Phát triển nguồn nước Việt Nam.

Chi hội Đập lớn và Phát triển nguồn nước miền Nam được thành lập trực thuộc Hội Đập lớn và Phát triển nguồn nước Việt Nam (VNCOLD), thực hiện nhiệm vụ tập hợp, đoàn kết hội viên khu vực miền Nam; tập trung vào nghiên cứu, phát triển và triển khai các giải pháp công nghệ trong lĩnh vực thủy lợi và phát triển nguồn nước; thúc đẩy sự phát triển bền vững của nguồn nước tại khu vực miền Nam, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường.

Phát biểu tại buổi lễ, Chủ tịch VNCOLD Hoàng Văn Thắng cho biết, Thành phố Hồ Chí Minh và vùng ĐBSCL tập hợp rất nhiều các trí thức, các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý hoạt động trong lĩnh vực an toàn đập và an ninh nguồn nước. Đây cũng là vùng có hai lưu vực sông có vai trò quan



Các đại biểu chụp ảnh lưu niệm tại buổi Lễ ra mắt Chi hội Đập lớn và Phát triển nguồn nước Việt Nam

trong trong phát triển kinh tế xã hội của đất nước. Tuy nhiên, vùng này cũng có nhiều thách thức về an toàn đập và an ninh nguồn nước đặt ra hết sức nóng bỏng. Do đó, vai trò của Chi hội đập lớn và phát triển nguồn nước miền Nam rất quan trọng.

Theo danh sách công bố tại lễ ra mắt Chi hội Đập lớn và Phát triển nguồn nước miền Nam, có tổng cộng 38 thành viên và ông Trần Duy Tiến được bổ nhiệm làm Chi hội trưởng. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)